THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 13

Thực hiện từ ngày 09 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A1 (Quyên Lý)		12A2 (V.Anh)		12A3 (Đ.Thúy)		12A4 (H.Thương)		12A5 (N.Huệ)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - Quyên Lý	Sinh - D.Phượng	HĐTN - D.Phượng	Văn - Đ.Mây	HĐTN - N.Thơm	Hóa - Dung H	HĐTN - H.Thương	Toán - P.Giang	HĐTN - H.Hương	Lí - H.Hương
	2	HĐTN - D.Phượng	Lí - Quyên Lý	Tin - H.Liễu	Hóa - Hương H	NNgữ - L. Giang	GDĐP - H.Ly	Sử - V.Anh Sử	Hóa - Dung H	Lí - H.Hương	Toán - N.Thược
	3	Toán - Đ.Thúy		NNgữ - Huệ NN		Sử - V.Anh Sử		NNgữ - H.Thương		GDĐP - N.Ngần	
	4	Sử - H.Thủy		Toán - V.Anh		Toán - Đ.Thúy		CN - N.Lan		Toán - N.Thược	
	5	Sinh - D.Phượng		Hóa - Hương H		Sinh - Đ.Thanh		Toán - P.Giang		Văn - K.Vân	
3	1	Lí - Quyên Lý		Hóa - Hương H		Văn - Quyên Văn		Sinh - D.Phượng		GDTC - H.Cường	
	2	Tin - K.Huế		HĐTN - D.Phượng		Lí - N.Thơm		HĐTN - Huyền Lý		HĐTN - H.Hương	
	3	Toán - Đ.Thúy		Sinh - D.Phượng		HĐTN - Đ.Thanh		Toán - P.Giang		Toán - N.Thược	
	4	GDTC - H.Cường		Lí - N.Thơm		Toán - Đ.Thúy		Văn - Quyên Văn		Lí - H.Hương	
	5										
4	1	Lí - Quyên Lý	Văn - L.Phương	Sử - N.Bẩy	Văn - Đ.Mây	Lí - N.Thơm	Lí - N.Thơm	Văn - Quyên Văn	NNgữ - H.Thương	CN - N.Thắm	Sử - N.Châm
	2	Tin - K.Huế	GDQP-AN - L.Hạnh	GDĐP - N.Ngần	Văn - Đ.Mây	GDQP-AN - L.Hạnh	Văn - Quyên Văn	Văn - Quyên Văn	GDTC - H.Cường	HĐTN - H.Hương	Văn - K.Vân
	3	Sử - H.Thủy	GDTC - H.Cường	NNgữ - Huệ NN	Lí - N.Thơm	Tin - K.Huế	Văn - Quyên Văn	Lí - Huyền Lý	Lí - Huyền Lý	Hóa - Đ.Nga	Văn - K.Vân
	4	Hóa - Đ.Nga		Lí - N.Thơm		Sử - V.Anh Sử		CN - N.Lan		GDQP-AN - L.Hạnh	
	5										
5	1	Toán - Đ.Thúy		Toán - V.Anh		HĐTN - Đ.Thanh		GDQP-AN - L.Hạnh		CN - N.Thắm	
	2	NNgữ - T.Vân		NNgữ - Huệ NN		Sinh - Đ.Thanh		Toán - P.Giang		GDTC - H.Cường	
	3	GDĐP - N.Ngần		Tin - H.Liễu		Hóa - Dung H		NNgữ - H.Thương		Hóa - Đ.Nga	
	4	Hóa - Đ.Nga		GDTC - Đ.Hạnh		Toán - Đ.Thúy		Hóa - Dung H		NNgữ - Lan Hương	
	5										
6	1	Toán - Đ.Thúy	NNgữ - T.Vân	GDTC - Đ.Hạnh	GDQP-AN - L.Hạnh	Hóa - Dung H	NNgữ - L. Giang	HĐTN - Huyền Lý	Sinh - D.Phượng	Toán - N.Thược	Sử - N.Châm
	2	Hóa - Đ.Nga	Văn - L.Phương	Toán - V.Anh	HĐTN - D.Phượng	Toán - Đ.Thúy	NNgữ - L. Giang	GDĐP - N.Ngần	GDTC - H.Cường	Sinh - N.Huệ	NNgữ - Lan Hương
	3	HĐTN - D.Phượng	Văn - L.Phương	Sử - N.Bẩy	Toán - V.Anh	Tin - K.Huế	GDTC - Đ.Hạnh	Lí - Huyền Lý	Sử - V.Anh Sử	Hóa - Đ.Nga	Sinh - N.Huệ
	4	NNgữ - T.Vân		Sinh - D.Phượng		GDTC - Đ.Hạnh		Hóa - Dung H		NNgữ - Lan Hương	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 13

Thực hiện từ ngày 09 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A6 (Huệ NN)		12A7 (Lan Hương)		12A8 (T.Vân)		12A9 (T.Uyên)		12A10 (Quyên Văn)		12A11 (N.Thược)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - Huệ NN	Toán - L.Chính	HĐTN - Ngân	Hóa - Phượng H	HĐTN - T.Vân	Địa - D.Lan	HĐTN - Đ.Thanh	Toán - Đ.Hương	HĐTN - Dung Lý	NNgữ - L. Giang	HĐTN - D.Lan	Toán - N.Thược
	2	Hóa - Hương H	Sử - N.Bẩy	Địa - Ngân	Sử - H.Thủy	Toán - L.Phượng	CN - D.Phượng	GDTC - P.Khiên	HĐTN - Đ.Thanh	Lí - Dung Lý	Toán - P.Giang	Địa - D.Lan	HĐTN - D.Lan
	3	Hóa - Hương H		Toán - L.Phượng		Hóa - Phượng H		Địa - Ngân		Địa - D.Lan		GDKT-PL - H.Ly	
	4	Sinh - Đ.Thanh		CN - D.Phượng		GDTC - P.Khiên		Văn - L.Thủy		Toán - P.Giang		Văn - Đ.Mây	
	5	Lí - Quyên Lý		HĐTN - Dung Lý		NNgữ - T.Vân		Văn - L.Thủy		Sử - N.Châm		Văn - Đ.Mây	
3	1	Văn - L.Thủy		Toán - L.Phượng		Văn - K.Vân		HĐTN - Đ.Thanh		Toán - P.Giang		Lí - Huyền Lý	
	2	Văn - L.Thủy		GDTC - H.Cường		Văn - K.Vân		Toán - Đ.Hương		Văn - Quyên Văn		Địa - D.Lan	
	3	Hóa - Hương H		Địa - Ngân		Toán - L.Phượng		GDĐP - H.Ly		Văn - Quyên Văn		Sử - H.Thủy	
	4	Lí - Quyên Lý		CN - D.Phượng		Hóa - Phượng H		Văn - L.Thủy		GDKT-PL - H.Ly		Toán - N.Thược	
	5												
4	1	NNgữ - Huệ NN	GDTC - P.Khiên	Sử - H.Thủy	GDKT-PL - N.Ngần	GDQP-AN - L.Hạnh	Sử - V.Anh Sử	Hóa - Hải Anh	Sử - N.Bẩy	Lí - Dung Lý	NNgữ - L. Giang	GDKT-PL - H.Ly	CN - N.Thắm
	2	Lí - Quyên Lý	HĐTN - Huệ NN	HĐTN - Dung Lý	GDĐP - N.Ngần	Văn - K.Vân	GDTC - P.Khiên	NNgữ - T.Uyên	NNgữ - T.Uyên	GDTC - P.Khiên	HĐTN - Dung Lý	Lí - Huyền Lý	NNgữ - H.Thương
	3	GDĐP - N.Ngần	NNgữ - Huệ NN	Văn - L.Phương	GDQP-AN - L.Hạnh	Văn - K.Vân	HĐTN - Dung Lý	CN - N.Thắm	Hóa - Hải Anh	Văn - Quyên Văn	Sử - N.Châm	GDĐP - H.Ly	Văn - Đ.Mây
	4	HĐTN - Huệ NN		Văn - L.Phương		GDĐP - N.Ngần		GDKT-PL - H.Ly		Văn - Quyên Văn		Sử - H.Thủy	
	5												
5	1	Tin - H.Liễu		GDTC - H.Cường		Toán - L.Phượng		Toán - Đ.Hương		GDKT-PL - H.Ly		HĐTN - D.Lan	
	2	Toán - L.Chính		NNgữ - Lan Hương		Địa - D.Lan		CN - N.Thắm		GDĐP - H.Ly		GDQP-AN - L.Hạnh	
	3	Sinh - Đ.Thanh		Toán - L.Phượng		NNgữ - T.Vân		Địa - Ngân		Địa - D.Lan		CN - N.Thắm	
	4	NNgữ - Huệ NN		Địa - Ngân		GDKT-PL - N.Ngần		GDQP-AN - L.Hạnh		Toán - P.Giang		NNgữ - H.Thương	
	5												
6	1	Toán - L.Chính	GDTC - P.Khiên	NNgữ - Lan Hương	GDKT-PL - N.Ngần	NNgữ - T.Vân	Toán - L.Phượng	Văn - L.Thủy	NNgữ - T.Uyên	Địa - D.Lan	HĐTN - Dung Lý	NNgữ - H.Thương	Toán - N.Thược
	2	Văn - L.Thủy	Toán - L.Chính	Hóa - Phượng H	Toán - L.Phượng	HĐTN - Dung Lý	Sử - V.Anh Sử	Sử - N.Bẩy	GDTC - P.Khiên	GDQP-AN - L.Hạnh	CN - N.Lan	GDTC - P.Khiên	Địa - D.Lan
	3	Tin - H.Liễu	GDQP-AN - L.Hạnh	Văn - L.Phương	NNgữ - Lan Hương	GDKT-PL - N.Ngần	CN - D.Phượng	Toán - Đ.Hương	Địa - Ngân	GDTC - P.Khiên	NNgữ - L. Giang	Văn - Đ.Mây	GDTC - P.Khiên
	4	Sử - N.Bẩy		Văn - L.Phương		Địa - D.Lan		GDKT-PL - H.Ly		CN - N.Lan		Toán - N.Thược	
	5												
7	1												
	2												
	3												
	4												
	5												

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 13

Thực hiện từ ngày 09 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT										
				Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
3	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
4	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
5	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										